

Số: 39/2024/QĐ-TA

S, ngày 23 tháng 7 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN S - TP. ĐÀ NẴNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà **Nguyễn Thị HANH**
2. Thư ký phiên họp: Ông **Lã Phú Huy**

Ngày 23 tháng 7 năm 2024 tại Cơ sở xã hội Bàu Bàng, thành phố Đà Nẵng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 36/2024/QĐ-TA ngày 15 tháng 7 năm 2024 đối với:

Họ và tên: **Đặng Duy H1** Giới tính: Nam

Sinh ngày: 27/11/1987.

CMND/CCCD/Hộ chiếu: 048087006202

Nơi cấp: **Cục C** về TTXH

Trình độ văn hóa: 11/12;

Nghề nghiệp: buôn bán

Nơi cư trú: **Tổ C, phường M, quận S, Tp Đà Nẵng.**

-Tiền án: Ngày 20/2/2020 có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị Toà án nhân dân quận Sơn Trà, Đà Nẵng xử phạt tù có thời hạn 02 năm.

-Nhân thân: Tại Quyết định số 351/QĐ-XPHC ngày 06/7/2023 bị Chủ tịch **UBND phường M, quận S, TP Đà Nẵng** xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*sử dụng trái phép chất ma túy*” với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng.

Con ông: **Đặng Văn L** (đã chết) và con bà: **Nguyễn Thị Kim H2** (sinh năm: 1960). Chưa có vợ con.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: **Phòng Lao động thương binh và xã hội quận S, Tp Đà Nẵng.** Người đại diện theo pháp luật Ông **Ngô Xuân H3** - Chức vụ: Trưởng phòng LĐ thương binh và xã hội **quận S, Tp Đà Nẵng.** Ông **Ngô Xuân H3** ủy quyền cho ông **Ngô Phú V** - Chức vụ: Phó trưởng phòng LĐ thương binh và xã hội **quận S, Tp Đà Nẵng** theo giấy ủy quyền ngày 23/7/2024. Có mặt

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng: Bà Trần Thị Hương Thu- Chức vụ: Kiểm sát viên. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Quá trình vi phạm pháp luật của ông **Đặng Duy H1** như sau: Vào khoảng 19 giờ 20 phút ngày 30 tháng 5 năm 2024 **Đặng Duy H1** đi đến đoạn đường L (gần núi S) gặp một nam thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) để mua ma túy với số tiền là 300.000đồng. Sau đó **H1** mang ma túy về **bãi biển T, quận S** và sử dụng một mình. Ngày 31/5/2024 **Công an phường M** mời **Đặng Duy H1** về cơ quan Công an phường để thử test. Qua thử nước tiểu bằng thanh thử test đối với **Đặng Duy H1** kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy tổng hợp và phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của **Trạm y tế phường M, quận S** cũng xác định **Đặng Duy H1** có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là ma túy tổng hợp nên **Công an phường M** tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với **Đặng Duy H1** về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 31/5/2024 **Công an phường M** đã ra thông báo số 07/TB-CAP về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và giao cho ông **Đặng Duy H1**. Tuy nhiên ông **Đặng Duy H1** không đến trình diện tại cơ quan Công an để thực hiện biện pháp cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.

Ngày 07/6/2024 Chủ tịch **UBND phường M** ra quyết định số 139/QĐ- UBND về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Hiện nay **Đặng Duy H1** đang được quản lý tại **Cơ sở xã hội B TP Đà Nẵng** trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ý kiến của đại diện **phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận S**: Đề nghị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại **Cơ sở xã hội B** đối với ông **Đặng Duy H1**. Về thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là từ 12 đến 15 tháng.

Người bị đề nghị **Đặng Duy H1** có ý kiến xin giảm nhẹ thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà: Tại phiên họp Tòa án nhân dân quận Sơn Trà đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục tiến hành phiên họp; đúng thành phần; đảm bảo quyền, nghĩa vụ của những người tham gia phiên họp theo quy định tại các Điều 11, Điều 17, Điều 18, Điều 20 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà đề nghị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Đặng Duy H1**. Về thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là từ 12 đến 15 tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; sau khi nghe ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị và đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà có đủ căn cứ để xác định:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Đặng Duy H1** được lập đầy đủ và hợp lệ theo quy định tại các Điều 6, 95 của Luật xử lý vi phạm hành chính, các Điều 96, 103 và 104 của Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy.

Ngày 31/5/2024 **Công an phường M, quận S, Tp Đà Nẵng** qua thử nước tiểu bằng thanh thử test đối với **Đặng Duy H1**, kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy tổng hợp và phiếu trả lời kết quả về việc xác định người nghiện ma túy của **Trạm y tế phường M, quận S** cũng xác định **Đặng Duy H1** có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là ma túy tổng hợp nên **Công an phường M, quận S, Tp Đà Nẵng** tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với **Đặng Duy H1** về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đặng Duy H1 là người có nhân thân xấu: có 01 tiền án năm 2020 bị Toà án nhân dân quận Sơn Trà xử phạt tù có thời hạn là 02 năm về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, ngoài ra vào ngày 06/7/2023 bị Chủ tịch **UBND phường M, quận S, TP Đà Nẵng** xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*sử dụng trái phép chất ma túy*”. Ngày 30/5/2024 **H1** tiếp tục có hành vi “*sử dụng trái phép chất ma túy*” và ngày 31/5/2024 **Công an phường M** đã ra thông báo số 07/TB-CAP về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và giao cho ông **H1** tuy nhiên ông **H1** không đến trình diện tại cơ quan Công an để thực hiện biện pháp cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. Do đó, cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông **Đặng Duy H1** theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy số 73/2021/QH14 ngày 30/3/2021 là phù hợp.

Đặng Duy H1 là người có năng lực trách nhiệm hành chính, nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **Đặng Duy H1** là vi phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội trên địa bàn Tp Đà Nẵng nói chung và trên địa bàn **quận S** nói riêng. Trong quá trình lập hồ sơ **Đặng Duy H1** đã tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính đã được xem xét khi quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Đặng Duy H1**. Xét thấy cần cách ly **Đặng Duy H1** khỏi môi trường gia đình và cộng đồng được chuyển đến cơ sở cai nghiện một thời gian để được điều trị cắt cơn, phục hồi sức khỏe, lao động trị liệu, giáo dục hành vi nhân cách. Do vậy, chấp nhận đề nghị của đại diện **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận S** và đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với ông **H1**.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông **Đặng Duy H1**.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc ngày 07/6/2024.

Nơi chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở xã hội **B thành phố Đà Nẵng**.

3. Ông **Đặng Duy H1** có quyền khiếu nại, **Phòng Lao động thương binh và xã hội quận S** có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn là 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Thủ tục khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị quyết định của Tòa án được thực hiện theo quy định tại Điều 32 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: **Công an Quận S**, Tp Đà Nẵng; **Phòng Lao động thương binh và xã hội quận S**, Tp Đà Nẵng.

Nơi nhận:

- Ông Đặng Duy H;
- UBND phường A;
- Trưởng Công an quận S;
- Trưởng Phòng LĐ-TB&XH Q.S;
- VKSND Q.S;
- Cơ sở xã hội Bàu Bàng Tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hạnh

